

**TUẦN 1**  
**TOÁN**  
**ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 100% HS nhận biết được cấu tạo thập phân của số, phân tích số (viết dạng  $42 = 40 + 2$ ).
- 98 – 100% HS biết đọc, viết, xếp thứ tự, so sánh được các số đến 100.
- 95 – 100% HS nhận biết được số chục, số đơn vị của số có hai chữ số; ước lượng được số đồ vật theo nhóm chục.
- Thông qua hoạt động quan sát tranh, hình vẽ,..., HS nêu được câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi thích hợp với mỗi tình huống, qua đó bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Thông qua hoạt động ước lượng số đồ vật theo nhóm chục, HS bước đầu làm quen với thao tác ước lượng rồi đếm để kiểm tra ước lượng, qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học,...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- File bài giảng; Bông hoa có dán số để tổ chức trò chơi cho HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Trốn tìm cùng Bạch tuyết và bảy chú lùn”
- Các câu hỏi dạng trắc nghiệm, HS trả lời các câu hỏi, mỗi câu trả lời đúng sẽ tìm thấy 1 chú lùn đang trốn sau gốc cây.
- Mỗi câu hỏi là một phép tính cộng hoặc trừ không nhớ trong phạm vi 100.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

**Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 - 30'):**

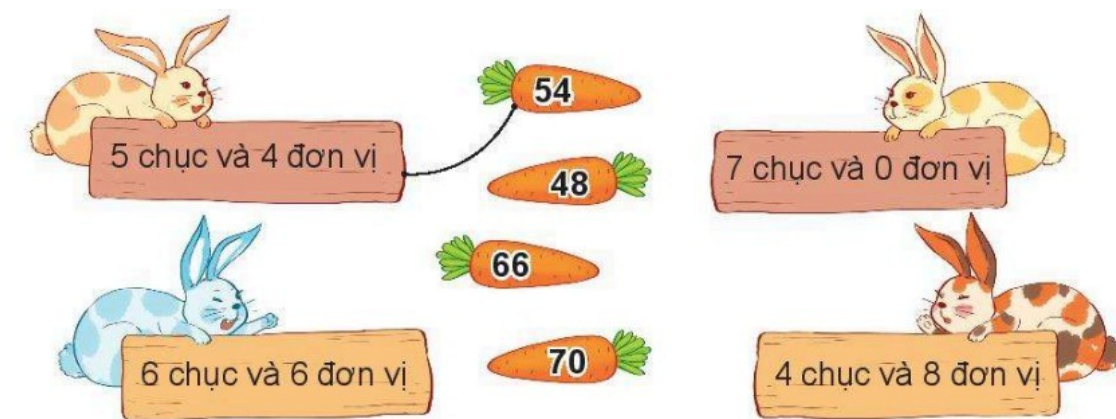
*GV hướng dẫn học sinh làm bài 1, 2, 3, 4 trang 6, 7 SGK, các bài tập trong vở Thực hành toán và kết hợp chấm chữa bài*

**Bài 1: Hoàn thành bảng sau (theo mẫu)**

	Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số
	3	4	34	ba mươi tư
	?	?	?	năm mươi mốt
	?	?	46	?
	?	?	?	?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các yêu cầu:
  - + Hàng thứ nhất có mấy bó chục và mấy que tính lẻ?
  - + Số gồm 3 chục và 4 đơn vị viết thế nào? Viết thế nào?
- HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện bảng. GV quan sát và hướng dẫn HS gặp khó khăn.
- GV gợi ý:
  - + Khi đọc, viết số, ta viết số nào trước, số nào sau?
  - + Khi viết số có số đơn vị là 5 thì ta viết lăm hay năm?
- Nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

## Bài 2: Tìm cà rốt cho thỏ



- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS phân tích mẫu.
  - + Củ cà rốt thứ nhất ghi số bao nhiêu?
  - + Số 54 gồm mấy chục và mấy đơn vị? Nói với chú thỏ nào?

- HS làm việc cá nhân, tự nối số với chú thỏ ghi cấu tạo số tương ứng.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Gọi 3 – 5 HS lần lượt nêu các đáp án. GV chiếu hình ảnh trên màn hình.
- Nhận xét, tuyên dương.

### Bài 3: Hoàn thành bảng sau

Số gồm	Viết số	Đọc số
5 chục và 7 đơn vị	57	năm mươi bảy
7 chục và 5 đơn vị	?	bảy mươi lăm
6 chục và 4 đơn vị	?	?
? chục và ? đơn vị	91	?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Vở thực hành toán.
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.
- GV chốt, chiếu đáp án.
- GV củng cố: *cách đọc, viết số có hai chữ số.*

### Bài 4:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Hái hoa học trò”.
- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: GV đặt sẵn 2 chiếc lọ cắm các bông hoa giấy có ghi số ở mặt bông hoa. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn bông hoa phù hợp để đính lên bảng.
- GV thao tác mẫu.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4. .
- Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- GV củng cố: *so sánh số có hai chữ số; nhận biết số lớn nhất, nhỏ nhất trong dãy số cho trước.*

### Hoạt động củng cố: (1- 2’)

- GV nhận xét tiết học

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

## ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (Tiết 2)

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhận biết, phân tích được số có hai chữ số theo số chục và số đơn vị, viết được số có hai chữ số dạng:  $35 = 30 + 5$ .
- củng cố về thứ tự, so sánh số có hai chữ số.
- Thông qua hoạt động quan sát tranh, hình vẽ,... HS nêu được câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi qua đó bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Thông qua hoạt động tách gộp số chục và số đơn vị hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học,...

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng; các thẻ số.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

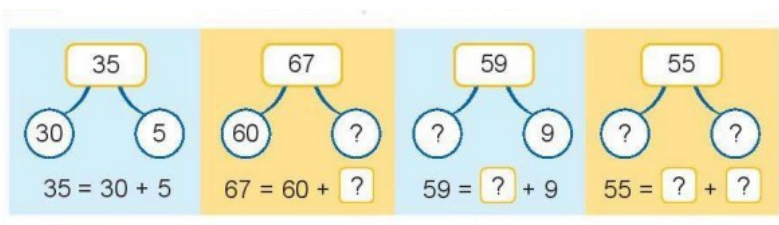
#### Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cho HS chơi trò chơi “Nhặt trứng vàng” với các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV gọi HS trả lời câu hỏi, với mỗi câu trả lời đúng sẽ nhặt được một quả trứng vàng vào rổ.

#### Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 - 30')

GV hướng dẫn học sinh làm bài 1, 2, 3, 4 trang 7, 8 SGK và các bài tập trong vở Thực hành toán, kết hợp chấm chữa bài.

#### Bài 1: Số?



- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các yêu cầu:
- GV hướng dẫn mẫu.
- + Số 35 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

- + Số 35 được viết thành phép cộng từ số chục và đơn vị thế nào?
- Cho HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện vào vở Thực hành toán.
- HS chia sẻ cá nhân.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- GV củng cố: *tách gộp số chục và số đơn vị.*

## Bài 2:

Sắp xếp các số ghi trên các áo theo thứ tự:

a) Từ bé đến lớn.

b) Từ lớn đến bé.



- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS đọc các số trên các áo.
- HS làm việc cá nhân, tự sắp xếp các số vào vở ô li.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Gọi 3 – 5 HS lần lượt nêu các đáp án. GV chiếu hình ảnh trên màn hình.
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV củng cố: *cách nhận biết số lớn nhất, nhỏ nhất trong dãy số cho trước.*

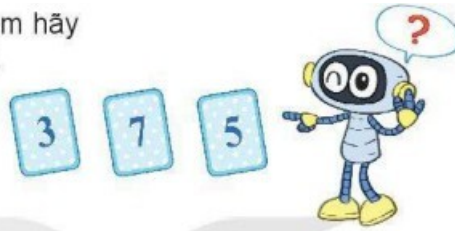
## Bài 3: Số?

Số	Số chục	Số đơn vị
35	3	5
53	?	?
47	?	?
80	?	?
66	?	?

- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS phân tích phân tích bảng:
- + Những cột nào cần hoàn thiện?
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả bằng trò chơi truyền bút.
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.
- GV chốt, chiếu đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

## Bài 4:

Từ ba thẻ số dưới đây, em hãy  
lập các số có hai chữ số.



### **GV tổ chức cho HS chơi Trò chơi “ONG TÌM SỐ”:**

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: GV đặt sẵn 12 thẻ từ ghi các số 3, 5, 7 lên bảng. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn thẻ ghép lại tạo thành các số đúng lên bảng.
- GV cho HS thảo luận nhóm ba.
- Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- GV kết luận: *Cách lập số có hai chữ số từ các số cho trước.*

### **Hoạt động củng cố: (1- 2’)**

- GV nhận xét tiết học, khen ngợi và tuyên dương HS.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

## **TOÁN**

### **ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (Tiết 3)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giúp HS làm quen với ước lượng theo nhóm chục.
- Ôn tập, củng cố về phân tích số và bảng số từ 1 đến 100 đã học.
- Thông qua hoạt động ước lượng số đồ vật theo nhóm chục, HS bước đầu làm quen với thao tác ước lượng rồi đếm để kiểm tra ước lượng, qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học, ...

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- File bài giảng

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

##### **Hoạt động Khởi động (3 - 5’)**

- HS hát đồng thanh bài “Vui đến trường”
- GV nhận xét, tuyên dương HS và dẫn dắt vào bài mới.

**Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27’):** GV hướng dẫn học sinh làm bài tập 1,2,3,4 trang 8, 9 SGK và các bài tập trong vở Thực hành toán, kết hợp chấm chữa bài

### **Bài 1:**

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- + GV gợi ý để HS thấy có 2 nhóm chục viên bi rồi khoanh tiếp vào 1 nhóm chục viên bi nữa, quan sát thấy được 3 nhóm chục viên bi và thừa ra 2 viên bi lẻ. Từ đó thấy ước lượng được khoảng 3 chục viên bi và đếm được 32 viên bi.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số viên bi ở mỗi phần.
- HS chia sẻ, HS khác nhận xét.
- HS đếm số viên bi trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng
- GV lưu ý: Khi ước lượng có thể dùng bút chì vẽ vòng tròn lớn để khoanh vùng.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **Bài 2:**

- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số quả cà chua ở mỗi phần.
- HS chia sẻ, HS khác nhận xét.
- HS đếm số quả cà chua trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng
- GV chiếu hình ảnh trên màn hình.
- GV củng cố: *cách ước lượng theo nhóm chục.*
- GV nhận xét, tuyên dương.

### **Bài 3: Số?**

- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS phân tích mẫu
- GV cho HS làm bài vào vở Thực hành toán.
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.
- GV chốt, chiếu đáp án.
- GV củng cố: *tách gộp số chục và số đơn vị.*
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

### **Bài 4: Số?**

- HS đọc yêu cầu bài toán.

- HS quan sát các số ở mỗi miếng bìa A, B, C, D và các số viết ở mỗi vị trí bị trống trong bảng rồi tìm cách lắp các miếng bìa vào vị trí thích hợp trong bảng (theo các màu ở mỗi ô trống tương ứng).

- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào vở Thực hành toán.

- Tổ chức cho HS chia sẻ.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

### **Hoạt động củng cố: (1- 2')**

- GV nhận xét tiết học

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....  
.....

## **BÀI HỌC STEM**

### **BÀI 1: TIA SỐ CỦA EM (3 tiết)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia số.
- Nhận biết được số liền trước, số liền sau của một số.
- Thực hành sáng tạo sản phẩm đồ dùng học tập.
- Thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm.
- Biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm và bảo quản đồ dùng học tập.
- Thông qua các hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh tia số, dựa vào tia số để so sánh và xếp thứ tự các số, nhận biết số liền trước, số liền sau của một số,... HS bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề toán học.
- Thông qua hoạt động nhóm để tạo ra sản phẩm, HS có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học và năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, đồng thời bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV:

- File bài giảng
- Các thẻ số từ 0 đến

15 HS:

- Giấy bìa cứng /giấy thủ công/giấy vở ô li
- Kéo,, thước kẻ, keo, dây.

### **TIẾT 1**

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**



### Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS trò chơi: “Gắn thẻ số”
- GV chia lớp thành các nhóm mỗi nhóm từ 4 – 6 học sinh.
- GV phát dụng cụ cho các nhóm:
  - + Mỗi nhóm có các thẻ số từ 0 đến 15.
  - + Bảng phụ vẽ hình ảnh tia số còn trống.
  - + Các thẻ số không theo thứ tự được đặt trên các bàn tại mỗi nhóm học tập.
- GV nêu luật chơi: Thành viên trong nhóm lần lượt lên gắn thẻ và dán vào chỗ trống trên tia số, yêu cầu dán ở vạch đầu tiên phải là số 0.
- Trong thời gian 1 phút, nhóm nào gắn được nhiều số, lần lượt theo thứ tự từ 0 đến 15 là nhóm chiến thắng.
- GV mời HS chơi trò chơi.
- Hết giờ, GV mời đại diện nhóm mang sản phẩm của nhóm mình lên bảng.
- GV chiếu hình ảnh tia số và dẫn dắt vào bài học.

### Hoạt động Khám phá, hình thành kiến thức mới (10 – 12')

#### Tia số

- GV mời HS quan sát tia số và thảo luận nhóm 2 với nội dung sau:
  - + Mô tả những điều em thấy trên tia số.
  - + Vị trí của số 0 trên tia số.
  - + Các số dưới mỗi vạch của tia số như thế nào?
- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm.


GV nhận xét.

- Trên tia số có các vạch cách đều nhau, mỗi vạch tương ứng với một số.
  - Số 0 ở vị trí đầu tiên của tia số.
  - Các số được viết dưới mỗi vạch theo thứ tự tăng dần, bắt đầu từ số 0.
- GV yêu cầu HS hoàn thành Phiếu học tập số 1.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

Tia số là gì? .....

Đầu là tia số? .....



0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

- GV gọi HS đọc yêu cầu của Phếu học tập số 1.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để hoàn thành phiếu trong 5'.
- GV quan sát và hỗ trợ các HS gặp khó khăn
- Sau thời gian thảo luận GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét
- ***Tia số là đoạn thẳng được đặt nằm ngang, đầu bên phải có ghi mũi tên. Trên tia số có các vạch chia đều nhau.***

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (7 – 10')**

#### **Số liền trước, số liền sau**

– GV yêu cầu HS: Em hãy cho biết:

+ Với ba số 3,4,5 trên tia số, số nào ở bên trái số 4?

GV kết luận: Số 3 là số liền trước của số 4.

+ Với ba số 3,4,5 trên tia số, số nào ở bên phải số 4?


GV kết luận: Số 5 là số liền sau của số 4.

– GV : Em hãy cho biết số liền trước của số 7 là số mấy?

– Em hãy cho biết số liền trước của số 10 là số nào? Số liền sau của số 10 là số nào?

– GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS.

– GV phát phiếu học tập số 2 cho HS.



**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

Quan sát tia số trong sách (trang số 7) và cho biết:

Số liền trước của số 5 là:..... 10 là số liền trước của số .....

Số liền sau của số 5 là:..... 15 là số liền sau của số .....

Viết số liền trước của số 3:..... Sắp xếp số theo thứ tự từ bé đến lớn: 5, 9, 3, 14, 13

Viết số liền sau của số 8:.....

– GV yêu cầu HS làm bài cá nhân hoàn thành phiếu học tập số 2.

– GV mời HS chia sẻ kết quả phiếu học tập

*GV kết luận: Tia số có thể dùng để xác định số liền trước, số liền sau của một số hoặc so sánh hai số, thực hiện cộng, trừ trong phạm vi 20.*

### **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 – 10')**

#### **Đề xuất ý tưởng và cách làm tia số**

GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh trên màn chiếu (GV chiếu hình ảnh) và cho biết cách để làm tia số?

– Em sử dụng vật liệu gì để làm tia số?

– GV mời HS trả lời.

Em làm tia số có bao nhiêu số?

– GV mời HS trả lời.

– GV phát phiếu học tập số 3.

– GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 3

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**  
TIA SỐ CỦA EM

Nhóm..... Lớp.....  
Tên sản phẩm.....

Em dùng cái gì để trang trí cho tia số? (vẽ hình)

**Phân công nhiệm vụ trong nhóm**

Bạn.....	Bạn.....
Bạn.....	Bạn.....

- Đại diện các nhóm chia sẻ
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

### **TIẾT 2 + 3**

#### **Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV cho HS vận động theo bài hát: “*Một đoàn tàu*”
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

#### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 30')**

##### **Làm tia số**

##### *a. Lựa chọn dụng cụ và vật liệu*

- GV chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm 5 HS.
- GV yêu cầu các nhóm thảo luận lựa chọn vật liệu, dụng cụ phù hợp với ý tưởng làm tia số của nhóm.
- GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ ý tưởng chọn vật liệu, dụng cụ trước lớp.
- GV mời các nhóm khác nhận xét, góp ý.
- GV nhận xét.

##### *b. Làm tia số theo cách của em hoặc nhóm em.*

- GV chiếu một vài hình ảnh các tia số.
- GV gợi ý: HS tham khảo và thực hiện làm tia số theo các bước

Bước 1: Tạo 1 đường có mũi tên.

Bước 2: Dùng bút và thước kẻ tạo các vạch đều nhau.

Bước 3: Gắn hoặc viết các số tương ứng dưới mỗi vạch.

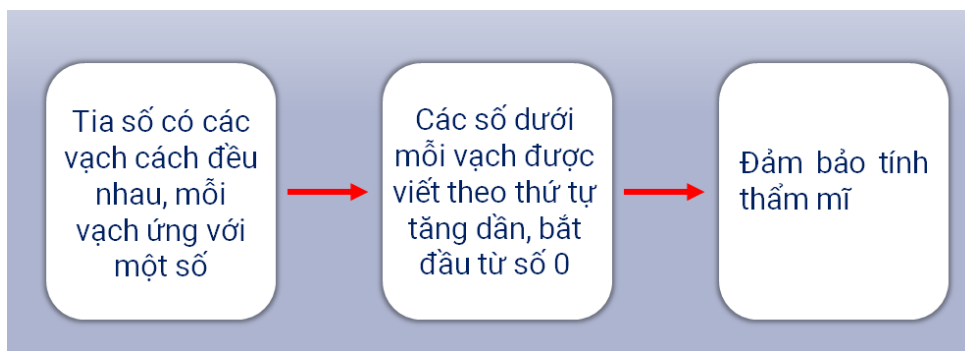
Bước 4: Trang trí để hoàn thiện tia số bằng cách vẽ hình và tô màu em thích.

- GV yêu cầu các nhóm thực hành làm tia số.

(GV quan sát, hỗ trợ nếu các nhóm gặp khó khăn)

*c. Kiểm tra và điều chỉnh sản phẩm theo các tiêu chí*

- GV yêu cầu các nhóm: thử nghiệm, chỉnh sửa sản phẩm theo các tiêu chí.



- GV nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm: (sản phẩm của các nhóm đã đạt được theo các tiêu chí đề ra chưa, đạt đến mức độ nào?)

**Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (27 – 30’)**

**Sử dụng tia số**

*a. Tìm số liền trước, số liền sau của một số*

- GV mời HS trả lời câu hỏi:
- Em hãy tìm số liền trước, liền sau của số 5.
- Em hãy so sánh hai số 7 và 12.

*b. Thực hiện phép tính trên tia số*

- Thực hiện phép cộng:  $11 + 4 = ?$
- GV mời HS trả lời.
- Thực hiện phép tính:  $18 - 5 = ?$

*c. Trò chơi “đố bạn”*

- GV mời các nhóm tham gia trò chơi.
- GV giới thiệu cách chơi.

Các nhóm sử dụng tia số vừa làm để đồ bạn.

Nhóm trưởng nêu ra 1 số rồi yêu cầu các thành viên trong nhóm sẽ dùng tia số để trả lời, bạn nào trả lời đúng và nhanh nhất là người tiếp theo ra đề bài cho các thành viên khác.

- Bạn hãy dùng tia số để tìm ra kết quả.
- GV nhận xét, đánh giá các nhóm tham gia trò chơi.
- HS dựa vào tia số để hoàn thành các bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trong vở Thực hành Toán.
- GV quan sát và hỗ trợ các HS gặp khó khăn.
- GV yêu cầu HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

### **Hoạt động củng cố: (1 – 2')**

- GV nhận xét tiết học.

### **- IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....  
.....

---

## **TOÁN TƯ DUY**

### **TÌM QUY LUẬT CỦA DÃY SỐ (Tiết 1)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh biết tìm số còn thiếu trong các dãy số có quy luật.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

\* GV: File bài giảng, các thẻ số, phiếu bài tập.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động ( 3-5')**

- Chơi trò chơi: Chơi trò chơi “Đếm số”. Cụ thể: GV đọc 1 số và đọc các yêu cầu như + 1, + 2, ... và gọi HS đọc số tiếp theo.

##### **Hoạt động Hình thành kiến thức mới**

\* *Tìm số còn thiếu trong dãy số:*

- GV: Cho hai số còn thiếu trong các dãy số sau:

a) 2, 4, 6, 8, ....., .....

b) 1, 3, 5, 7, ....., .....

- GV gọi HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV hướng dẫn HS quan sát dãy số và tìm ra điểm đặc biệt, từ đó tìm ra quy luật của dãy số.
- HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả.
- GV gọi 1, 2 nhóm nêu kết quả.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 25- 27 ' )**

*Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài*

#### **Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ trống:**

a) 10, 20, 30, 40, 50, 60, ....., .....

b) 90, 80, 70, 60, 50, ....., .....

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả .
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

#### **Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ trống:**

a) 3, 6, 9, 12, ....., .....

b) 4, 8, 12, 16, ....., .....

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra quy luật của dãy số.
- HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả .
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

#### **Bài 3: Tìm 2 số còn thiếu trong dãy số sau:**

a) 1, 2, 4, 7, ....., .....

b) 2, 4, 8, 16, ....., .....

- GV cho HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra quy luật của dãy số.
- GV hướng dẫn HS tìm quy luật của dãy số.
- HS trình bày bài vào vở ô li.
- GV quan sát, chấm chữa bài và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi học sinh.

**Bài 4:** Tìm số còn thiếu trong dãy số sau: ( Dành cho các HS đã làm xong 3 bài trên)

1, 3, 7, 13, 21, 31, .....

- GV cho HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra quy luật của dãy số.
- GV hướng dẫn HS tìm quy luật của dãy số.
- HS trình bày bài vào vở ô li.
- GV quan sát, chấm chữa bài và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi học sinh.

### **Hoạt động Vận dụng ( 2-3’)**

- + Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?
- + Để có thể **làm** tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?
- + Xem lại các bài đã làm.
  - GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( NẾU CÓ)**

.....

.....

.....

.....

## **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2**

#### **ĐỌC: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (Tiết 1, 2)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS:

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin đơn giản và ngắn ;
- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.
- Hiểu nội dung bài: cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.
- Có tình cảm quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài dạy.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.
- GV hỏi:
  - + Em đã chuẩn bị những gì cho ngày khai giảng?
  - + Cảm xúc của em như thế nào?
- 2 - 3 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

#### Hoạt động Khám phá, luyện tập (18 – 20')

##### 1. Đọc văn bản

- GV đọc mẫu toàn VB
- HS đọc câu
  - + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (loáng, ríu rít, ríu rít, rụt rè, nín, vùng dậy, ...).
  - + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2, GV hướng dẫn HS đọc những câu dài, (VD: *Nhưng vừa đến cổng trường, / tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp/ đang ríu rít nói cười/ ở trong sân; Ngay cạnh chúng tôi, / mấy em lớp 1/ đang rụt rè/ nín chặt tay bố mẹ, / thật giống tôi năm ngoái....*)
- + GV gợi ý yêu cầu HS chia các đoạn
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *sớm nhất lớp*.
- + Đoạn 2: Tiếp cho đến *cùng các bạn*.
- + Đoạn 3: Còn lại.
- + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt.
- + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài :
  - *loáng* : một cái rất nhanh
  - *nín* : nắm lấy, kéo lại.
  - *ríu rít*: từ diễn tả cảnh trẻ em tụ tập cười nói rộn ràng như bầy chim
  - *túm tít* : kiểu cười không mở miệng, chỉ cử động môi một cách kín đáo
  - *lớn bồm* : lớn nhanh vượt hẳn lên.
- Luyện đọc đoạn
- + HS đọc đoạn theo nhóm. HS và GV đọc toàn VB
- + 1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB.
- + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi.

#### Hoạt động Luyện tập, thực hành (30 - 35')

##### 1. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi.
  - + *Câu 1: Những chi tiết nào cho thấy bạn nhỏ rất háo hức đến trường vào ngày khai trường?*
  - + *Câu 2: Bạn ấy có thực hiện được mong muốn đến sớm nhất lớp không? Vì sao?*
  - + *Câu 3: Bạn ấy nhận ra mình thay đổi như thế nào khi lên lớp 2?*
  - + *Câu 4: Tìm tranh thích hợp với mỗi đoạn trong bài đọc.*



- GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình.
- Các nhóm khác nhận xét, đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời.
- + *Câu 1: Đáp án đúng: a, b, c.*
- + *Câu 2: Bạn ấy không thực hiện được mong muốn vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đến trước bạn ấy.*
- + *Câu 3: Điểm thay đổi: tính cách, học tập, quan hệ bạn bè, tình cảm với thầy cô, trường lớp, ...*
- + *Câu 4: Thứ tự tranh: 3-2-1.*
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

## **2. Luyện đọc lại.**

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. (nhịp nhanh hồi hộp, thể hiện tâm trạng vui mừng phấn khởi trong dịp tựu trường.)
- HS lắng nghe, đọc thầm.
- Gọi HS đọc toàn bài.
- 2 - 3 HS đọc.
- Nhận xét, khen ngợi.

## **3. Luyện tập theo văn bản đọc**

- Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.11.
- 2 - 3 HS đọc.
- Yêu cầu HS trả lời câu hỏi 1 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.
- 2 - 3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.
- Tuyên dương, nhận xét.
- Yêu cầu 2: HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào thầy cô, bạn bè.
- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi các nhóm lên thực hiện.
- 4 - 5 nhóm lên bảng.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

## **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')**

- Dựa vào nội dung bài đọc GV yêu cầu học sinh trình bày về cảm xúc của mình trong ngày tựu trường.
- 2 - 3 HS trình bày suy nghĩ của mình trước lớp.
- GV và HS nhận xét
- GV tuyên dương động viên HS.
- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....

.....

.....

## **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2**

#### **VIẾT: CHỮ HOA A (Tiết 3)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Ánh nắng tràn ngập sân trường.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài dạy; Mẫu chữ hoa A

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV cho HS khởi động theo bài hát “Tôi là học sinh lớp 2”
- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- 1 - 2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

##### **Hoạt động Hình thành kiến thức mới (8 – 10')**

##### **1. Hướng dẫn viết chữ hoa**

- GV tổ chức cho HS nêu:
  - + Độ cao, độ rộng chữ hoa A.
  - + Chữ hoa A gồm mấy nét?
- 2 - 3 HS chia sẻ.
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A.
- HS quan sát
- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- HS quan sát, lắng nghe.

##### **2. Hướng dẫn viết câu ứng dụng**

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- 3 - 4 HS đọc.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
  - + Viết chữ hoa A đầu câu.
  - + Cách nối từ A sang n.
  - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

- HS quan sát, lắng nghe.

## **Hoạt động Luyện tập - Thực hành (13 - 15')**

### **1. Hướng dẫn viết vào vở Tiếng Việt**

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở Tiếng Việt.
- HS thực hiện.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

### **2. Soát lỗi, chữa bài.**

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

## **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 – 2')**

- HS nêu lại các bước viết chữ A.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....

---

## **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2**

#### **NÓI VÀ NGHE: NHỮNG NGÀY HÈ CỦA EM (Tiết 4)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.
- Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài dạy.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **Hoạt động Khởi động (2 - 3')**

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- 1- 2 HS chia sẻ.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

## **Hoạt động khám phá, luyện tập (22 - 23')**

### **1. Kể về điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè.**

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
  - + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
  - + Trong tranh có những ai?
  - + Mọi người đang làm gì?
- Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?
- Tổ chức cho HS kể về kì nghỉ hè, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

### **2. Cảm xúc của em khi trở lại trường sau kì nghỉ hè.**

- Yêu cầu HS nhớ lại những ngày khi kết thúc kì nghỉ hè, cảm xúc khi quay lại trường học.
- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

## **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')**

- HDHS viết 2 - 3 câu về kì nghỉ hè: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em trong kì nghỉ hè, ...
- Yêu cầu HS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.4,5.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV nhận xét tiết học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....

.....

.....

## **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI**

#### **ĐỌC: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (Tiết 5, 6)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kỹ năng đặt câu.

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài dạy

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

### **Hoạt động Khởi động (3 – 5’)**

- Kể lại những việc em đã làm ngày hôm qua?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- HS chia sẻ ý kiến.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

### **Hoạt động Khám phá, luyện tập (18 – 20’)**

#### **1. Đọc văn bản.**

- GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.

- HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lịch cũ, nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái, vẫn còn, ...*

- Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (30 - 35’)**

#### **1. Trả lời câu hỏi.**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.14.

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.5.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

**Câu 1:** *Bạn nhỏ hỏi bố ngày hôm qua đâu rồi.*

**Câu 2:** *Ngày hôm qua ở lại trong hạt lúa mẹ trồng; trên cành hoa trong vườn; nụ hồng lớn thêm mãi, đợi đến ngày tỏa hương, trong vở hồng của em.*

**Câu 3:** *Bố dặn bạn nhỏ phải học hành chăm chỉ để “ngày qua vẫn còn”.*

- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

#### **2. Luyện đọc lại.**

- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.

- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.

- Nhận xét, khen ngợi.

### 3. Luyện tập theo văn bản đọc

- Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14.
- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.5.
- Tuyên dương, nhận xét.
- Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.
- GV sửa cho HS cách diễn đạt.
- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.6.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

### Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- Nói cho bạn của mình nghe, ngày hôm qua em đã làm được những việc tốt nào?

- GV nhận xét giờ học.

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
.....  
.....

## TIẾNG VIỆT

### BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI

#### NGHE – VIẾT: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (Tiết 7)

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### Hoạt động khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”.
  - + GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: H, M, Q, U, Ô, A.
  - + GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật tự của từ khóa mới.

- HS nêu từ khóa: HỒM QUA.
- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới.

### **Hoạt động hình thành kiến thức mới (8 - 10')**

- 2, 3 HS đọc lại bài.
- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:
  - + Bài thơ gồm những dấu câu nào?
  - + Bài thơ có những chữ nào viết hoa?
  - + Bài thơ có chữ nào dễ viết sai?
- HS tìm những từ dễ viết sai.
- + Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.
- + Khi viết bài thơ, cần viết như thế nào?
- GV HD HS cách trình bày.

### **Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')**

#### **1. Nghe - viết:**

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
  - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
  - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

#### **2. Làm bài tập chính tả**

- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.
- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.6.
- GV chữa bài, nhận xét.

### **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)**

- GV yêu cầu cả lớp đọc thuộc lòng bảng 10 chữ cái tại lớp.
- GV nhận xét tiết học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....

.....

.....

## BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐAU RỒI

### LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG; CÂU GIỚI THIỆU (Tiết 8)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.
- Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng sử dụng và phát triển vốn từ, có kỹ năng sử dụng từ ngữ hợp lý trong các hoàn cảnh giao tiếp.
- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu.
- Yêu thích từ ngữ Tiếng Việt, yêu thích các hình ảnh đẹp, yêu thích môn học.
- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.
- Yêu thích môn học.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

##### Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “*Chú thỏ con*”.
- HS hát và vận động theo bài hát.
- GV hỏi: Chú thỏ con có những điểm gì nổi bật đáng yêu?
- HS chia sẻ.
- GV và cả lớp nhận xét.
- \* GV giới thiệu bài và ghi bài trên bảng.

##### Hoạt động khám phá, luyện tập (15 - 18')

*GV hướng dẫn HS làm bài tập 1 trang 15 SGK kết hợp chấm chữa bài.*

##### 1. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

**Bài 1:** Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:

- Yêu cầu HS làm bài tập 1 vào vở BT (Bài 6, trang 6).
- HS nêu yêu cầu BT. GV hướng dẫn HS làm bài
- Yêu cầu HS lên chữa bài trên bảng theo trò chơi truyền điện.
- Yêu cầu HS chọn từ ngữ cho sẵn vào nhóm thích hợp.
- Gv, cả lớp chốt kết quả đúng.
- a. Từ ngữ chỉ đồ vật (đồ dùng):** *quần áo, mũ, cặp sách, khăn mặt.*
- b. Từ ngữ chỉ hoạt động:** *đánh răng, chải đầu, đi học, ăn sáng.*
- Nhận xét, khen ngợi HS hoàn thành tốt.



## 2. Viết câu giới thiệu.

**Bài 2:** Kết hợp các từ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu.

- Yêu cầu HS làm bài tập 2 vào vở BT (Bài 7, trang 7).
- HS nêu yêu cầu BT. GV hướng dẫn HS làm bài
- Yêu cầu HS lên chữa bài trên bảng theo trò chơi truyền điện.
- Yêu cầu HS đọc yêu cầu.
- GV hỏi HS:
  - + Bài yêu cầu làm gì?
- Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.
- GV tổ chức HS ghép các từ ngữ tạo thành câu giới thiệu.
- GV, cả lớp chốt kết quả đúng.
- + Bạn Hà là HS lớp 2A.
- + Bố em là bác sĩ.
- + Trường em là Trường Tiểu học Lê Quý Đôn.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

**Hoạt động Luyện tập, thực hành (7 – 8')**

**Bài 3:** Đặt một câu giới thiệu theo mẫu của bài 2.

- Gọi HS đọc YC bài 3 VBT.
- HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

**Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**

- GV cho học sinh tìm thêm các từ chỉ đồ dùng, từ ngữ chỉ hoạt động?
- Về nhà viết 2 - 3 câu tự giới thiệu bản thân.
- GV nhận xét tiết học.

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
.....  
.....

## TIẾNG VIỆT

### BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI

**LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU BẢN THÂN (Tiết 9, 10)**

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết được 2 - 3 câu tự giới thiệu về bản thân.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.
- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu bản thân.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Cho HS hát bài hát: “*Tập thể dục buổi sáng*”.
- GV yêu cầu HS nêu tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng?
- HS hát và vận động theo bài hát
- HS chia sẻ.
- Nhận xét, giới thiệu bài.

### Hoạt động luyện tập, thực hành: Luyện viết đoạn văn (30 - 35')

#### 1. Luyện viết đoạn văn

##### Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS quan sát tranh, hỏi:
  - + Bình và Khang gặp nhau ở đâu?
  - + Khang đã giới thiệu những gì về mình?
- HDHS nói và đáp khi giới thiệu về bản thân.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

##### Bài 2:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- YC HS thực hành viết vào VBT tr.7.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

#### 2. Đọc mở rộng (20 – 25')

- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.
- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.
- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.
- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

### Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV hướng dẫn HS về nhà vẽ tranh giới thiệu bản thân.
- GV nhận xét giờ học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

### TIẾNG VIỆT CC

#### LUYỆN VIẾT: CHỮ HOA A

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File powerpoint bài giảng.

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

###### Hoạt động khởi động (2- 3')

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

###### Hoạt động Luyện tập - Thực hành (20 - 25')

- GV mời một số HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa A.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ A, đã học.
- GV yêu cầu HS viết vào vở ô li thực hành Tiếng Việt chữ viết hoa A.
- GV kiểm tra bài tập viết của HS và chữa nhanh một số bài.
- GV giới thiệu câu ứng dụng: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà.*
- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng.
- GV giải thích nội dung câu tục ngữ: Câu thành ngữ "*Bốn biển một nhà*" có nghĩa là người ở khắp nơi đoàn kết như người trong một gia đình, thống nhất về một mối. Mọi người từ khắp năm châu bốn biển cùng đồng lòng, đoàn kết như anh em trong một gia đình. Chúng ta nên đùm bọc thương yêu như thể anh em bốn biển một nhà.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
  - + Câu ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?
- GV hướng dẫn HS:

- + Trong câu ứng dụng: Anh em bốn biển cùng chung một nhà, chữ A, g, h, b cao 2,5 li; chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.)
- + Cỡ chữ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định; mỗi chữ trong câu cách nhau một ô li.
- GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng vào vở ô li thực hành Tiếng Việt.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

#### **Soát lỗi, chữa bài.**

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.
- HS theo dõi.

#### **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 - 7' )**

##### **Vận dụng, trải nghiệm:**

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa A vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu.
- HS ghi nhớ và vận dụng viết tên riêng bắt đầu bằng âm A vào giấy luyện chữ đẹp, vở Luyện viết.
- GV cho HS nêu lại ND đã học:
- + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?
- GV tóm tắt nội dung chính.
- + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....

.....

.....

.....

### **TIẾNG VIỆT**

#### **ÔN TẬP TỪ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG. CÂU GIỚI THIỆU**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển vốn từ về sự vật, hoạt động và câu giới thiệu.
- Biết đặt câu chỉ sự vật, câu chỉ hoạt động và câu giới thiệu.
- Chọn được từ chỉ hoạt động thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu.
- Bồi dưỡng tình yêu đối với sự vật xung quanh.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động khởi động (2- 3')**

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “ Việt Nam ơi, đánh bay Covid”
- GV nêu câu hỏi:
- + Trong bài hát nhắc đến điều gì?
- HS trả lời:

VD: Trong bài hát hát nhắc Phải đeo khẩu trang cho đúng lúc.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.
- GV ghi tên bài.

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành: (20 - 25’)**

#### **Bài 1: Xếp từ vào nhóm thích hợp.**

- GV gọi HS đọc cả bài.
- 1-2 HS đọc.
- Bài yêu cầu làm gì?
- 1-2 HS trả lời.
- YC HS quan sát tranh, thảo luận nhóm và xếp từ vào nhóm thích hợp.
- HS thảo luận nhóm và trình bày kết quả.
- YC HS làm bài vào vở TH Tiếng Việt.
- HS làm bài vào vở TH Tiếng Việt.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

#### **Bài 2: Đặt một câu với từ chỉ thời gian mà em vừa tìm được ở bài 1.**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập.
- HS nêu lại các từ chỉ thời gian trong bài 1.
- HS chọn 1 từ và đặt câu với từ đó.
- HS làm bài cá nhân vào PBT. GV quan sát và giúp đỡ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

#### **Bài 3: Nối từ ngữ ở cột A với cột B để tạo thành câu**

- Gọi HS đọc YC.
- 1-2 HS đọc.
- Bài YC làm gì?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và trình bày vào Phiếu BT
- HS chia sẻ câu trả lời.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

#### **Bài 4:**

- HS nêu yêu cầu bài.
- GV HD HS làm bài.

- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành Tiếng việt.
- HS làm xong đổi vở với bạn bên cạnh để soát lỗi.
- GV gọi 1, 2 HS chia sẻ bài làm.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3-5')**

- + GV hỏi: Hôm nay, em đã được học những nội dung gì?
- + HS trả lời.
- + Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.
- + HS lắng nghe.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....

.....

.....

## **TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

### **CHỦ ĐỀ 1: GIA ĐÌNH**

#### **BÀI 1: CÁC THỂ HỆ TRONG GIA ĐÌNH ( Tiết 1)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nêu được các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ (hai thế hệ, ba thế hệ,...).
- Nói được sự cần thiết của việc chia sẻ, dành thời gian quan tâm, chăm sóc yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình.
- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Vẽ, viết hoặc cắt dán ảnh gia đình có hai thế hệ, ba thế hệ vào sơ đồ cho trước.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các thành viên và tình cảm giữa các thành viên trong gia đình hai thế hệ, ba thế hệ.
- Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân đối với thế hệ trong gia đình

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **Hoạt động Khởi động ( 3 – 5')**

- GV cho học sinh vận động theo bài hát: “Cả nhà thương nhau”
- GV hướng dẫn HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi: Hãy kể tên các thành viên trong gia đình bạn theo thứ tự từ người nhiều tuổi nhất đến người ít tuổi nhất ?

- HS thảo luận cử đại diện lên trả lời
- GV giới thiệu về chủ đề: Gia đình .
- Và dẫn dắt vào bài học: “Các thế hệ trong gia đình”

### **Hoạt động Khám phá kiến thức mới (10 – 12’)**

#### **Các thế hệ trong gia đình bạn Hà và bạn An**

- GV yêu cầu HS quan sát các Hình 1, 2 SGK trang 6,7 và trả lời câu hỏi:
  - + Gia đình bạn Hà và bạn An có mấy thế hệ?
  - + Kể các thành viên của mỗi thế hệ trong gia đình bạn Hà và gia đình bạn An.
- HS trả lời:
  - + *Gia đình Hà có 2 thế hệ (thế hệ thứ nhất là bố mẹ, thế hệ thứ hai là anh em Hà)*
  - + *Gia đình An có 3 thế hệ (thế hệ thứ nhất là ông bà, thế hệ thứ hai là bố mẹ, thế hệ thứ ba là anh em An).*
- GV hướng dẫn HS: Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế hệ.
- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.
- GV chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 – 17’)**

**Giới thiệu về các thế hệ trong gia đình em kết hợp làm bài tập 1, 2 trong vở bài tập Tự nhiên và Xã hội.**

#### ***Bước 1: Làm việc cá nhân, theo cặp***

- GV yêu cầu:
  - + Từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về các thế hệ trong gia đình mình: *Gia đình có có mấy thế hệ? Từng thành viên của mỗi thế hệ trong gia đình mình.*
  - + Từng HS vẽ, viết sơ đồ các thế hệ trong gia đình mình vào giấy A4 hoặc vào vở và chia sẻ với bạn bên cạnh.

#### ***Bước 2: Làm việc cả lớp***

- GV mời đại diện một số HS: *Giới thiệu về các thế hệ trong gia đình mình, kết hợp với trình bày sơ đồ các thế hệ trong gia đình mình.*
- GV yêu cầu các HS còn lại đặt câu hỏi và nhận xét phần giới thiệu của các bạn.
- GV hoàn thiện phần trình bày của HS.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy cho biết gia đình có bốn thế hệ gồm những ai và xưng hô với nhau như thế nào?*
- HS trả lời:

+ Gia đình có bốn thế hệ gồm có các cụ, ông bà, bố mẹ và con cùng chung sống trong một nhà.

+ Thế hệ thứ tư (cháu) gọi thế hệ thứ nhất bằng cụ.

**\* Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm ( 3 – 5 phút )**

- GV yêu cầu HS nói lên cảm nhận, ý kiến của mình sau bài học ngày hôm nay.
- GV tiếp nhận ý kiến và khen ngợi động viên HS
- GV tóm tắt nội dung chính
- GV nhận xét giờ học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....  
.....

---

**CHỦ ĐỀ 1: GIA ĐÌNH**

**BÀI 1: CÁC THẾ HỆ TRONG GIA ĐÌNH ( Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình.
- HS biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về sự chia sẻ, quan tâm chăm sóc, yêu thương nhau giữa các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ.
- Thể hiện được sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- File bài dạy

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Hoạt động Khởi động ( 3 – 5’)**

- GV cho HS hát múa bài “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to” và trả lời câu hỏi: Nội dung bài hát nói lên điều gì?
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

**Hoạt động hình thành kiến thức mới( 8 - 10’)**

**Tìm hiểu sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau giữa các thế hệ**

***Làm việc cá nhân***

- GV yêu cầu HS quan sát các Hình 1, 2, 3, 4 SGK trang 8 và trả lời câu hỏi:
- Nói về sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình bạn Hà, bạn An.
- HS trả lời:



- + *Hình 1: Bố và anh Hà chơi cờ.*
- + *Hình 2: Mẹ Hà đưa Hà đi khám bệnh.*
- + *Hình 3: Gia đình An tặng quà bà nhân dịp mừng thọ.*
- + *Hình 4: Gia đình An vui vẻ, quây quần bên mâm cơm.*
- Kể tên một số việc làm thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, chăm sóc, yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình em.
- + *Ông bà kể chuyện cổ tích cho cháu nghe, cháu nhổ tóc trắng, tóc sâu cho bà; đọc báo cho ông nghe.*
- + *Bố mẹ đưa các con đi chơi công viên ngày cuối tuần; các con giúp bố mẹ nhặt rau, quét nhà,..*

### **Làm việc cả lớp**

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- GV yêu cầu HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.
- GV chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.
- GV mời đại diện một số HS chia sẻ các việc làm thể hiện sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình mình (GV khuyến khích HS có ảnh minh họa).
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Vì sao mọi người trong gia đình cần chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau?*
- HS trả lời:
  - + *Mọi người trong gia đình cần chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau vì để mọi người đều vui vẻ, khỏe mạnh, tạo ra không khí gia đình ấm áp, hạnh phúc,...*

### **Thể hiện sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương đối với các thành viên trong gia đình ( 8-10’)**

- GV yêu cầu HS quan sát các Hình 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 9 và trả lời câu hỏi:
  - + *Bạn Hà và bạn An đang làm gì để thể hiện sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương với những thành viên thuộc các thế hệ trong gia đình?* (1)
  - + *Hãy nói sự chia sẻ quan tâm, chăm sóc, yêu thương với các thành viên trong gia đình em?* (2)
- GV yêu cầu mỗi nhóm chọn một việc làm, một hoạt động mà các thành viên trong nhóm đã nói để đóng vai thể hiện trước lớp (3).
- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.
  - + Một nhóm trả lời câu (1), các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

+ Một nhóm trả lời câu (2), các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

+ Hai nhóm trả lời câu (3), các nhóm khác bình luận, hoàn thiện phần đóng vai thể hiện của nhóm bạn.

- GV chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện câu trả lời và phân trình bày của các nhóm.

- HS trả lời:

(1):

+ Tranh 1 : bóp vai cho bà

+ Tranh 2 : giúp bố thu hoạch rau

+ Tranh 3 : xếp quần áo gọn gàng

+ Tranh 4 : Làm thiệp tặng mẹ...

(2): Sự chia sẻ quan tâm, chăm sóc, yêu thương với các thành viên trong gia đình em:

+ Ông chơi gập máy bay cùng các cháu.

+ Bố bổ hoa quả cho cả nhà cùng ăn

+ Mẹ bóp vai cho bà,...

- GV hỏi thêm HS: Em thích làm việc nào nhất?

- **GV chốt:** Bắt nhịp cho cả lớp hát bài Cả nhà thương nhau, 3 ngón nắn lưng linh để HS thấy được sự quan trọng của gia đình, HS cần biết quý trọng tất cả các thế hệ trong gia đình.

**\* Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm ( 3 – 5’)**

- HS chia sẻ những việc mình đã làm để thể hiện tình yêu thương với các thành viên trong gia đình.

- GV tiếp nhận ý kiến và khen ngợi động viên HS

- GV tóm tắt nội dung chính

- GV nhận xét giờ học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....  
.....

---

### **ĐẠO ĐỨC**

#### **CHỦ ĐỀ 1: QUÊ HƯƠNG EM**

#### **BÀI 1: VẼ ĐẸP QUÊ HƯƠNG EM (Tiết 1)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nêu được địa chỉ quê hương của mình.
- HS bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.
- 90% HS phát triển năng lực bản thân, tự tin giới thiệu về vẻ đẹp quê hương trước đám đông.
- HS hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + File bài giảng
- + Tranh ảnh về quê hương.

## **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

### **Hoạt động Khởi động (4 – 5')**

- Cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát “Quê hương tươi đẹp”
- GV: Bài hát nói về điều gì?
- HS chia sẻ.
- GV nhận xét, giới thiệu chủ đề, dẫn dắt vào bài.

### **Hoạt động Khám phá (25 – 28')**

#### **a) Giới thiệu địa chỉ quê hương**

- GV cho HS quan sát tranh SGK tr.5, tổ chức thảo luận nhóm 4, trả lời câu hỏi:

- + Các bạn trong tranh đang làm gì?
- + Địa chỉ quê hương của các bạn ở đâu?
- Một số HS trả lời trước lớp
- GV yêu cầu HS giới thiệu về địa chỉ quê hương của em theo nhóm đôi.

**GV kết luận: Ai cũng có quê hương, đó là nơi em được sinh ra và lớn lên. Các em cần biết và nhớ địa chỉ quê hương mình.**

- GV mở rộng thêm cho HS biết về quê nội và quê ngoại.

#### **b) Khám phá vẻ đẹp thiên nhiên quê hương em**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân quan sát tranh trong SGK trang 6,7 thảo luận và trả lời câu hỏi:

- + Các bức tranh vẽ cảnh gì? (Giải nghĩa các từ khó)

Tranh 1: hình ảnh cao nguyên đá hùng vĩ.

Tranh 2: biển rộng mênh mông.

Tranh 3: sông nước êm đềm, nên thơ.

Tranh 4: ruộng đồng bát ngát.

Tranh 5: nhà cao tầng, xe cộ tấp nập.

Tranh 6: hải đảo rộng lớn.

- + Nêu cảm nhận của em khi quan sát bức tranh đó.
- Tổ chức cho HS chia sẻ.

- GV cho HS hoạt động nhóm: Chia sẻ với các bạn trong nhóm những tranh ảnh đã sưu tầm được về cảnh đẹp quê hương. Giới thiệu về cảnh đẹp quê hương của mình.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét về cách giới thiệu cảnh đẹp quê hương của các bạn, bình chọn cách giới thiệu của cá nhân hoặc của nhóm hay nhất.
- **GV nhận xét, kết luận:** Mỗi người được sinh ra ở những vùng quê khác nhau, mỗi vùng quê đều có những cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp. Các em cần tìm hiểu, yêu mến, tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương mình.

**c) Khám phá vẻ đẹp con người quê hương em**

hỏi: - GV yêu cầu quan sát tranh và đọc đoạn văn trong SGK trang 7, trả lời câu

+ Người dân quê hương Nam như thế nào?

- HS trả lời: Người dân quê hương Nam luôn yêu thương, giúp đỡ nhau, hiếu học, cần cù và thân thiện.

- Làm việc nhóm: Hãy giới thiệu về con người quê hương em? (tùy từng vùng miền, địa phương, HS giới thiệu nét đặc trưng, nổi bật của con người quê hương mình).

- Các nhóm thảo luận, tìm ra vẻ đẹp con người của quê hương mình (chú ý vẻ đẹp trong lao động).

- GV theo dõi, hỗ trợ HS.
- Đại diện nhóm trình bày trước lớp.
- Cả lớp theo dõi nhận xét, đánh giá.

**GV kết luận:** Con người ở mỗi vùng quê đều có những vẻ đẹp riêng, em cần tự hào và trân trọng vẻ đẹp của con người quê hương mình.

**Hoạt động nối tiếp (1 – 2')**

- Yêu cầu HS về nhà vẽ bức tranh quê hương em.
- Nhận xét giờ học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
 .....  
 .....

---

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**  
**SINH HOẠT DƯỚI CỜ CẤP LỚP**  
**CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI**

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS chuẩn bị các tiết mục văn nghệ để chào mừng năm học mới.
- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
- Nhận thức được ý nghĩa của ngày khai giảng.
- Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hào hứng, tự hào, có ấn tượng tốt đẹp về ngày khai giảng.
- Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các bài hát chào mừng năm học mới.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

### Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Ổn định tổ chức lớp học.
- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

### Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (30 – 32')

- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.



- GV giới thiệu với HS: Nhà trường tổ chức các hoạt động văn nghệ theo chủ đề Mùa thu – mùa khai trường.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của ngày tựu trường và mời một số HS lên trước sân khấu, trả lời các câu hỏi:
  - + Trong thời gian nghỉ hè em đã làm những gì?
  - + Em có mong đến ngày tựu trường không? Vì sao?
  - + Cảm xúc của em khi bước vào năm học mới thế nào?

- GV nhấn mạnh một số hoạt động học tập, rèn luyện khi bước vào năm học mới.

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

# **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

## **CÙNG BẠN ĐẾN TRƯỜNG**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS bày tỏ được cảm xúc của bản thân với bạn và ngôi trường của mình.
- Xây dựng được nội quy lớp học và thực hiện duy trì nền nếp học tập.
- Kể được sự chuẩn bị của bản thân cho năm học mới và bày tỏ được cảm xúc về ngôi trường, thầy cô, bạn bè của mình.
- Xây dựng được nội quy lớp học, duy trì nền nếp học tập.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- File bài dạy.
- Giấy A0, kéo, keo.
- Giấy màu, bút dạ, bút màu, giấy A4 các màu.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

#### **Hoạt động Khởi động: ( 3- 5’)**

- GV tổ chức cho HS nghe một vài bài hát về trường, lớp, tình bạn, tình thầy trò. GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
  - + *Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?*
  - + *Mong ước của em về môi trường học tập là gì?*
- GV khích lệ HS nêu những ý kiến không trùng lặp và ghi lên bảng.
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Hoạt động giáo dục theo chủ đề - Cùng bạn đến trường.

#### **Hoạt động Khám phá ( 25 - 27’)**

##### **1. Cảm xúc của em**

##### ***(1) Làm việc cặp đôi***

- GV chia lớp thành các nhóm cặp đôi.
- GV yêu cầu các cặp đôi thảo luận với nhau theo các câu hỏi sau:

+ *Bạn có cảm xúc như thế nào khi bước vào năm học mới? Vì sao?*

+ *Bạn đoán xem lên lớp 2 chúng mình sẽ có điều gì khác so với lớp 1?*

+ *Bạn đã chuẩn bị những gì cho năm học mới này?*



## **(2) : Làm việc cả lớp**

- GV mời 2 đến 3 cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- HS và GV cùng nhận xét và rút ra kết luận.

## **2. Xây dựng nội quy lớp 2**

### **(1) GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về việc thực hiện nội quy:**

- GV hướng dẫn HS thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi sau:

+ *Kể những nội quy của trường, lớp mình.*

+ *Ở lớp 1, bạn đã thực hiện tốt những nội quy nào?*

- GV mời một số cặp HS chia sẻ trước lớp về những nội quy bản thân và các bạn đã thực hiện tốt.



### **(2) Thảo luận nhóm để xây dựng nội quy của lớp:**

- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 HS

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, viết ra các nội quy của lớp trên giấy màu A4 và trang trí bởi quy bằng bút màu, giấy màu,...



### **(3) Thực hiện xây dựng nội quy chung của lớp:**

- GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.



- GV kẻ, vẽ trang trí một vùng riêng ở giữa tờ bìa cứng hoặc giấy A0.
- GV và HS cùng nhau thống nhất nội quy chung của cả lớp và viết nội quy chung vào vùng riêng ở giữa tấm bìa cứng giấy A0.
- GV hướng dẫn HS dán tất cả những nội quy của các nhóm xung quanh nội quy chung của cả lớp trên giấy A0.

***(4) Cam kết thực hiện nội quy chung của cả lớp***

- GV yêu cầu HS cùng đọc lại và cam kết thực hiện những nội quy chung của cả lớp.

**\* Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm ( 5-7’)**

- GV nhấn mạnh một số nội quy quan trọng và nhắc nhở HS cùng nhau thực hiện tốt nội quy của lớp.
- GV yêu cầu HS nhắc nhở nhau về nhà chia sẻ với bố mẹ, người thân về những nội quy chung của lớp và lời hứa cùng thực hiện tốt nội quy ở lớp 2.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
 .....  
 .....

---

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**  
**SINH HOẠT LỚP**  
**LỜI KHEN TẶNG BẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS thực hiện đánh giá và duy trì nền nếp học tập.
- HS thực hiện giao tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.
- HS nhớ được các hoạt động học tập, vui chơi đã tham gia trong tuần và chia sẻ với bạn bè.
- Kể với bạn các nội quy đã thực hiện tốt trong tuần.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: File bài giảng.



### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

#### Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS múa hát bài: “Lớp chúng mình”
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

#### Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 25 – 27')

- GV tổ chức cho các tổ trưởng lần lượt báo cáo về tình hình hoạt động của lớp trong tuần học vừa qua.
- Các tổ trưởng nhận xét chung cả tổ và các thành viên trong tổ mình.

GV nhận xét và đánh giá và duy trì nền nếp học tập, thực hiện giao tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi (hai bạn ngồi cạnh nhau): *Nhớ lại các hoạt động học tập, vui chơi em đã tham gia trong tuần và kể lại với bạn một việc làm tốt của em liên quan đến thực hiện nội quy lớp học.*

- GV mời đại diện 2-3 cặp chia sẻ trước lớp về những nội quy mà bạn ngồi cạnh đã thực hiện trong tuần.

- GV mời một số HS nhận xét và thể hiện những hành động để khen ngợi bạn.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

#### Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm ( 3 – 5')

- GV nhận xét việc thực hiện nội quy của lớp trong tuần và nhấn mạnh việc cùng nhau đoàn kết để thực hiện tốt hơn trong các tuần tiếp theo.

### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....  
.....  
.....



Phó hiệu trưởng

Doãn Thị Cúc

Khối trưởng

Vũ Phương Thủy

Giáo viên

Vũ Phương Thủy

